

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 160/2022/HS-ST
Ngày: 06 -9-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trương Thị Thu Cúc

2/ Ông Trần Quang Tuyền

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyết – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 144/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Tuấn A, sinh năm: 1989; tại tỉnh Hậu Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 5, xã Đ, huyện V, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn G và bà Trần Thị T; chưa có vợ con; tiền án; tiền sự; nhân thân: Không. Bị bắt tạm giữ ngày 19/02/2022 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

2. Họ và tên: Võ Văn Q, sinh năm: 1987; tại tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn M và bà Nguyễn Thị L; chưa có vợ con; tiền án: Ngày 18/8/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang xử phạt 01(một) năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án Hình sự số 35/2008/HS-ST, ngày 18/8/2008, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2009; tiền sự, nhân thân: Không. Bị bắt tạm giữ ngày 19/02/2022 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Dương Văn Bé S, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Tuấn A và Võ Văn Q đều là đối tượng nghiện ma túy và cùng sống tại phòng trọ tại địa chỉ phường L, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Khoảng 18 giờ ngày 19/02/2022, khi Phạm Tuấn A và Võ Văn Q đang ở phòng trọ thì Tuấn A nảy sinh ý định mua ma túy đá về sử dụng nên Tuấn A rủ Q đi mua ma túy về sử dụng chung thì Q đồng ý. Lúc này, Tuấn A đưa cho Q số tiền 150.000 đồng và Q hùn số tiền 100.000 đồng, rồi Q điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Mio, màu đỏ-xám- bạc, biển số 59V1-695.xx chở Tuấn A đi đến khu vực phòng trọ tại phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Đến nơi, Q gặp người nam thanh niên (hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch) để hỏi mua ma túy đá với số tiền 250.000 đồng thì người nam đồng ý và đưa cho Q 01(một) túi nylon miệng kéo dính có chứa chất ma túy. Sau đó, Q đưa túi nylon có chứa chất ma túy cho Tuấn A để Tuấn A cất giấu vào túi quần phía trước bên phải của Tuấn A đang mặc rồi Q điều khiển xe mô tô chở Tuấn A về phòng trọ để sử dụng chung. Đến khoảng 21 giờ ngày 19/02/2022, khi Q điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Mio, màu đỏ- xám- bạc, biển số 59V1-695.xx chở Tuấn A đi đến đường Mỹ Phước- Tân Vạn, đoạn qua khu phố 9, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Phòng cảnh sát Cơ động Công an tỉnh Bình Dương trên đường tuần tra, kiểm soát an ninh trật tự phát hiện Q và Tuấn A có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu Q dừng xe để kiểm tra thì phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của Tuấn A có 01 (một) túi nylon miệng kéo dính, có chứa tinh thể màu trắng mà Tuấn A khai nhận là ma túy đá Tuấn A cất giấu để Tuấn A và Q sử dụng chung nên lực lượng tuần tra tiến hành đưa Tuấn A và Q đến Công an phường Phú Hòa để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ vật chứng, gồm: 01(một) túi nylon miệng kéo dính bên trong có chứa tinh thể màu trắng (đã được niêm phong); 01(một) xe mô tô hiệu Yamaha Mio, màu đỏ- xám- bạc, biển số 59V1-695.xx, số khung B109Y-012170, số máy 23B1-012162. Đến khoảng 08 giờ ngày 20/02/2022, Công an phường Phú Hòa chuyển hồ sơ vụ việc cùng các đối tượng Tuấn A, Q và số vật chứng đã thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ Kết luận giám định số 129/MT-PC09 ngày 24/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong 01 (một) túi nylon miệng kéo dính, trong bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Phạm Tuấn A và Võ Văn Q, chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Đình T và hình dấu tròn đỏ của Công an phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương là ma túy, có khối lượng 0,2478 gam, loại Methamphetamine. Khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định 0,216 gam (đã được niêm phong). Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định , ngày 04/8/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Đối với người nam đã bán ma túy cho Võ Văn Q, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của người này và Quý khai nhận không biết rõ nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Mio, màu đỏ- xám- bạc, biển số 59V1-695.xx, số khung B109Y-012170, số máy 23B1-012162 do chị Mai Thùy L đứng tên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Quá trình điều tra, chị L khai nhận chị L đã bán xe mô tô trên cho người nam thanh niên (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch) và chị L không làm thủ tục sang tên theo quy định, quá trình điều tra, Võ Văn Q khai xe mô tô trên Q mượn của anh Dương Văn Bé S từ ngày 27/01/2022 để làm phương tiện đi lại, anh S khai nhận anh S mua xe mô tô trên của anh Nguyễn Trọng P và anh P khai đã mua xe mô tô trên của người nam thanh niên (hiện chưa xác định được nhân thân,

lai lịch tại Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, ngày 27/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một giao trả xe mô tô trên cho anh Dương Văn Bé S theo quyết định xử lý vật chứng số 65 ngày 27/6/2022.

Cáo trạng số 150/CT-VKSTDM-HS ngày 12/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Phạm Tuấn A, Võ Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn A mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Văn Q mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

-Về biện pháp tư pháp, đề nghị Hội đồng xét xử:

*Tịch thu tiêu hủy: 01(một) bì thư được niêm phong ghi số: 129/PC09, có chữ ký của người bị bắt Phạm Tuấn A, Võ Văn Q; cán bộ nhận mẫu Đào Thanh H, cán bộ giao mẫu Đoàn Nguyễn Thiện Q, đóng dấu niêm phong bằng dấu tròn đỏ của Công an phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương và đóng dấu niêm phong bằng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Theo kết luận giám định số 129/MT-PC09 ngày 24/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có: 01(một) túi nylon miệng kéo dính chứa ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng hoàn lại sau giám định 0,216 gam.

Tại phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận với Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Với hành vi tàng trữ trái phép 0,2478

gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng mà bị cáo Phạm Tuấn A và Võ Văn Q thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” trọng lượng ma túy các bị cáo tàng trữ được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của các bị cáo. Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, cùng nhau góp tiền để mua ma túy sử dụng, trong đó bị cáo Phạm Tuấn A là người rủ rê bị cáo Võ Văn Q mua ma túy; bị cáo Võ Văn Q là người trực tiếp mua ma túy để cùng bị cáo Phạm Tuấn A sử dụng. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Võ Văn Q, ngày 18/8/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang xử phạt 01(một) năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án Hình sự số 35/2008/HS-ST, ngày 18/8/2008 (chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2009 nhưng chưa đóng án phí) chưa được xóa án tích nhưng nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Phạm Tuấn A không có tình tiết tăng nặng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân bị cáo, xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về biện pháp tư pháp:

- Đối với: 01(một) bì thư được niêm phong ghi số: 129/PC09, có chữ ký của người bị bắt Phạm Tuấn A, Võ Văn Q; cán bộ nhận mẫu Đào Thanh H, cán bộ giao mẫu Đoàn Nguyễn Thiện Q, đóng dấu niêm phong bằng dấu tròn đỏ của Công an phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương và đóng dấu niêm phong bằng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Theo kết luận giám định số 129/MT-PC09 ngày 24/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có: 01(một) túi nylon miệng kéo dính chứa ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng hoàn lại sau giám định 0,216 gam. Là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Các Điều 106, 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Tuấn A, Võ Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn A 01(một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/02/2022.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Văn Q 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/02/2022.

3. Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) bì thư được niêm phong ghi số: 129/PC09, có chữ ký của người bị bắt Phạm Tuấn A, Võ Văn Q; cán bộ nhận mẫu Đào Thanh H, cán bộ giao mẫu Đoàn Nguyễn Thiện Q, đóng dấu niêm phong bằng dấu tròn đỏ của Công an phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương và đóng dấu niêm phong bằng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Theo kết luận giám định số 129/MT-PC09 ngày 24/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có: 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng hoàn lại sau giám định 0,216 gam.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 145.22 ngày 11/8/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Tuấn A, Võ Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Nga

